**TRƯỜNG THCS HƯNG ĐẠO**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I**

**MÔN TIN HỌC**

**LỚP 6**

**A. TRẮC NGHIỆM:**

 **Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu em cho là đúng**

**Câu 1. Phát biểu nào sau đây là đúng?**

A. Thông tin là kết quả của việc xử li dữ liệu để nó trở nên có ý nghĩa.

B. Mọi thông tin muốn có được, con người sẽ phải tốn rất nhiều tiền.

C. Không có sự phân biệt giữa thông tin và dữ liệu.

D. Dữ liệu chỉ có trong máy tính, không tồn tại bên ngoài máy tính.

**Câu 2. Công cụ nào sau đây không phải là vật mang tin?**

A. Giấy. B. Cuộn phim. C. Thẻ nhớ.    D. Xô, chậu.

 **Câu 3. Em hãy nêu hoạt động thông tin là gì?**

A.Tiếp nhận thông tin B. Xử lí, lưu trữ thông tin

C. Truyền (trao đổi) thông tin D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 4. Phát biểu nào sau đây là sai?**

A. Thông tin đem lại cho con người sự hiểu biết.

B. Thông tin là những gì có giá trị, dữ liệu là những thứ vô giá trị.

C. Thông tin có thể làm thay đổi hành động của con người.

D. Sự tiếp nhận thông tin phụ thuộc vào sự hiểu biết của mỗi người.

**Câu 5. Phát biểu nào sau đây là đúng?**

A. Dữ liệu chỉ có thể được hiểu bởi những người có trình độ cao.

B. Dữ liệu là những giá trị số do con người nghĩ ra.

C. Dữ liệu được thể hiện dưới dạng con số, văn bản, hình ảnh, âm thanh.

D. Dữ liệu chỉ có ở trong máy tính.

**Câu 6. Các hoạt động xử lí thông tin gồm:**

A. Đầu vào, đầu ra.

B. Thu nhận, xử lí, lưu trữ, truyền.

C. Nhìn, nghe, suy đoán, kết luận.

D. Mở bài, thân bài, kết luận.

 **Câu 7. Điền từ thích hợp vào chỗ chấm:** “…..gồm các bộ phận của máy tính có nhiệm vụ thu nhận thông tin vào máy tính”

A. Thiết bị vào B. Thiết bị ra C. Bộ nhớ D. Bộ xử lí

**Câu 8. Hành động ghi lại các sự kiện thu thập được ra giấy được gọi là:**

A. Thu nhận thông tin B. Xử lí thông tin

C. Truyền thông tin D. Lưu trữ thông tin

 **Câu 9. Bàn phím, chuột, máy quét và webcam là những ví dụ về loại thiết bị nào của máy tính?**

A. Thiết bị ra. B Thiết bị lưu trữ.

C. Thiết bị vào. D. Bộ nhớ.

**Câu 10. Thông tin trong máy tính được biểu diễn dưới dạng gì?**

A. Kí hiệu B. Hình ảnh C. Âm thanh và hình ảnh D. Dãy bit

 **Câu 11. Một GB xấp xỉ bao nhiêu byte?**

A. Một nghìn byte B. Một triệu byte

C. Một tỉ byte D. Một nghìn tỉ byte

 **Câu 12. khả năng lưu trữ của một thiết bị nhớ là?**

A. Dung lượng nhớ B. Khối lượng nhớ

C. Thể tích nhớ D. Năng lực nhớ

 **Câu 13. Đơn vị đo dung lượng thông tin nhỏ nhất là gì?**

A. Byte B. Digit C. Kilobyte D. Bit

**Câu 14. Thẻ nhớ sau có dung lượng là bao nhiêu?**

 

A. 32MB B. 32 KB C. 32 GB D. 32 B

**Câu 15. Mạng máy tính không cho phép người dùng chia sẻ**

A. máy in      B. bàn phím và chuột C. máy quét       D. dữ liệu

**Câu 16. Trong các nhận định sau nhận định nào không phải là lợi ích của việc sử dụng mạng máy tính**

A. Giảm chi phí khi dùng chung phần cứng

B. Người sử dụng có quyền kiểm soát độc quyền đối với dữ liệu và ứng dụng của riêng họ

C. Giảm chi phí khi dùng chung phần mềm

D. Cho phép chia sẻ dữ liệu, tăng hiệu quả sử dụng

**Câu 17. Thiết bị nào sau đây không phải thiết bị đầu cuối ?**

A. Máy tính      B. Máy in          C. Bộ định tuyến   D. Máy quét

 **Câu 18. Để kết nối với Internet, máy tính phải được cài đặt và cung cấp dịch vụ bởi**

A. người quản trị mạng máy tính. B. người quản trị mạng xã hội.

C. nhà cung cấp dịch vụ Internet. D. một máy tinh khác.

**Câu 19. Câu nào đúng trong các câu sau:**

A. Chúng ta có thể sử dụng bất kì thông tin nào trên Internet mà không cần xin phép.

B. Thông tin trên Internet rất độc hại với học sinh nên cần cấm học sinh sử dụng Internet.

C. Internet cung cấp môi trường làm việc trực tuyến, giải trí từ xa.

D. Trên Internet có đầy đủ những thứ chúng ta muốn mà không cần phải tìm kiếm ở bên ngoài

**Câu 20. Khi sử dụng lại các thông tin trên mạng cần lưu ý đến vấn đề là:**

A. Các từ khóa liên quan đến thông tin cần tìm

B. Các từ khóa liên quan đến trang web

C. Địa chỉ của trang web

D. Bản quyền

 **Câu 21. Đâu không phải là đặc điểm chính của Internet:**

A. Tính toàn cầu B. Tính tương tác

C. Tính cập nhật D. Tính dễ tiếp cận

 **Câu 22. Internet là mạng:**

A. Kết nối hai máy tính với nhau

B. Kết nối các máy tính trong một nước

C. Kết nối nhiều mạng máy tính trên phạm vi toàn cầu

D. Kết nối các máy tính trong một thành phố

**Câu 23. Thao tác ghi nhớ và cất giữ tài liệu của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử li thông tin?**

A. Thu nhận. B. Lưu trữ        C. xử lí.          D. Truyền.

**Câu 24. Kết quả của việc nhìn thấy hoặc nghe thấy ở con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?**

A. Thu nhận. B. Lưu trữ        C. xử lí.          D. Truyền.

**Câu 25. Khi em đang nghe một bài hát thì bộ phận nào của em tham gia vào quá trình xử lí thông tin?**

A. Tai B. Miệng C. Não bộ D. Cả ba đáp án trên

**Câu 26. Dữ liệu trong máy tính được mã hóa thành dãy bit vì:**

A. Dãy bit đáng tin cậy hơn B. Máy tính chỉ làm việc với hai kí tự 0 và 1

C. Dãy bit được xử lí dễ dàng hơn D. Dãy bit chiếm ít dung lượng nhớ hơn

**Câu 27. Cho thông tin về dung lượng ổ đĩa C như hình bên dưới:**

 

Phát biểu nào sau đây là đúng:

A. Ổ đĩa C đã dùng 8,93GB B. Tổng dung lượng ổ đĩa C là 64,9GB

C. Ổ đĩa C đã dùng 64,9GB D. Ổ đĩa C còn trống 64,9 GB

**Câu 28. Mã hóa các số từ số 8 đến 15 là:**

Số  8    => 1000; Số  9    =>  1001; Số  10    => 1010

Số  11     => 1011; Số  12     => 1100; Số  13     => 1101

Số  14     => 1110; Số  15     => 1111

Để mã hóa các số từ 8 đến 15 ta cần dùng:

A. 8 bit B. 6 bit C. 4 bit D. 2 bit

**Câu 29. Điền vào chỗ chấm:** “Nhờ vào mạng máy tính, người sử dụng có thể (1)….. để trao đổi (2)….. chia sẻ (3)….. và dùng chung các (4)….. trên mạng”.

A. liên lạc với nhau – dữ liệu – thông tin – thiết bị

B. Dữ liệu – thông tin – liên lạc với nhau – thiết bị

C. liên lạc với nhau – thông tin – dữ liệu – thiết bị

D. thông tin – dữ liệu – liên lạc với nhau – thiết bị

 **Câu 30. Một máy tính bảng đang được kết nối với mạng không dây. Máy tính bảng là thành phần nào trong mạng máy tính.**

A. Thiết bị đầu cuối B. Thiết bị kết nối

C. Phần mềm mạng D. Thiết bị vào

 **Câu 31. Thiết bị nào có khả năng kết nối các máy tính thành mạng không dây**

A. Dây cáp B. Máy in

C. Bộ chuyển mạch D. Bộ định tuyến không dây

**Câu 32. Phát biểu nào sau đây không phải là lợi ích của việc sử dụng Internet đối với học sinh?**

A. Giúp tiết kiệm thời gian và cung cấp nhiều tư liệu làm bài tập dự án.

B. Giúp nâng cao kiến thức bằng cách tham gia các khoá học trực tuyến.

C. Giúp giải trí bằng cách xem mạng xã hội và chơi điện tử suốt cả ngày.

D. Giúp mở rộng giao lưu kết bạn với các bạn ở nước ngoài.

 **Câu 33. Người bị nghiện Internet có biểu hiện nào sau đây:**

A. luôn “dính chặt” lấy điện thoại, máy tính

B. Sao nhãng học tập, làm việc

C. Nề nếp sinh hoạt bị đảo lộn, thức rất khuya, dậy muộn

D. Tất cả các đáp án trên đều đúng

**Câu34. Trước khi sang đường theo em, con người phải xử lý những thông tin gì?**

A. Quan sát xem có phương tiện giao thông đang đến gần không

B. Nghĩ về bài toán hôm qua trên lớp chưa làm được

C. Quan sát xem đèn tín hiệu giao thông đang bật màu gì

D. Kiểm tra lại đồ dùng học tập đã có đủ trong cặp sách chưa

**Câu 35. Bảng chỉ dẫn là:**

A. vật mang tin  B. thông tin

C. dữ liệu D. vật mang tin, thông tin và dữ liệu

**Câu 36. Tính nhẩm một bài toán thuộc hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?**

A. Thu nhận thông tin B. Truyền thông tin

C. Xử lí thông tin D. Lưu trữ thông tin

 **Câu 37. Việc dưới đây thuộc hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?**

Em đang nghe chương trình ca nhạc trên Đài tiếng nói Việt Nam.

A. Hoạt động thu nhận thông tin

B. Hoạt động thu nhận và lưu trữ thông tin

C. Hoạt động lưu trữ thông tin và có thể xử lí thông tin

D. Hoạt động xử lí thông tin

**Câu 38. Dãy bit “011111110” là của hàng nào trong hình dưới đây (quy ước:** màu đen là 1 và màu trắng là 0).

 

A. Hàng 2, hàng 4 từ trên xuống B. Hàng  2, hàng 5 từ trên xuống

C. Hàng 3, hàng 4 từ trên xuống D. Hàng 4, hàng 5 từ trên xuống

**Câu 39. Theo em, mạng máy tính có lợi ích gì trong việc học tập:**

A. Sử dụng các bài giảng trực tuyến

B. Trao đổi bài với bạn bè nhanh chóng, chi phí thấp

C. Tìm hiểu các kiến thức mới, kiến thức mà bản thân quan tâm mọi lúc, mọi nơi

D. Cả ba đáp án trên đều đúng.

**Câu 40. Đâu là tên gọi của một nhà cung cấp dịch vụ Internet ở nước ta:**

A. Vinhome B. Sunhouse C. Mobiphone D. Media

**Câu 41. Hành động nào sai khi sử dụng Internet?**

A. Tra cứu, tìm kiếm thông tin

B. Chia sẻ thông tin chưa được xác minh

C. Tải về một bài hát được chia sẻ miễn phí

D. Gửi email cho bạn bè.

**Câu 42. Làm thế nào để kết nối Internet?**

A. Người dùng đăng kí với một nhà cung cấp dịch vụ Internet để được hỗ trợ cài đặt Internet

B. Người dùng đăng kí với một nhà cung cấp dịch vụ Internet để được cấp quyền truy cập Internet

C. Người dùng đăng kí với một nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) để được hỗ trợ cài đặt và cấp quyền truy cập Internet

D. Wi-Fi

**B. TỰ LUẬN:**

**Câu 1:**

Phân biệt sự khác nhau giữa thông tin, dữ liệu và vật mang thông tin? Cho ví dụ minh họa?

**Câu 2:**

Theo em, tại sao thông tin trong máy tính được biểu diễn thành dãy bit?

**Câu 3:**

 Em hãy nêu các thành phần của mạng máy tính?

**Câu 4:**

Hãy cho biết một thẻ nhớ 4 GB chứa được khoảng bao nhiêu bản nhạc? Biết rằng mỗi bản nhạc có dung lượng khoảng 4 MB.

-----------------------------------//-----------------------------------